

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 41/2024/HS-PT

Ngày: 13 - 6 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tinh; Ông Nguyễn Thế Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo **Võ Văn B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2024/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn B, sinh năm: 1966 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: **Số nhà E, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre**; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: không xác định; mẹ: **Võ Thị T** (chết); vợ: **Phan Thị T1**; bị cáo có 03 người con con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2023, **Võ Văn B** sau khi đã có uống rượu, điều khiển xe gắn máy biển số 72FA-3683 lưu thông trên **đường H hướng từ Quốc lộ E đi cầu B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre**. Khi đến đoạn đường cong ở **ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre**, do không làm chủ tay lái, thiếu chú ý quan sát, đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1945, nơi thường trú: **Ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre** đang đi bộ cùng chiều sát lề trái (theo hướng lưu thông của ông **B**). Hậu quả vụ tai nạn làm

ông H chết tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tiến hành lúc 19 giờ 20 phút ngày 22 tháng 5 năm 2023 do Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện T, tỉnh Bến Tre tiến hành ghi nhận hiện trường có đặc điểm như sau: Hiện trường bị xáo trộn một phần do cấp cứu nạn nhân, xe gắn máy biển số 72FA-3683 được giữ nguyên tại hiện trường, nạn nhân không còn tại hiện trường. Hiện trường là đường hai chiều, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, có cọc tiêu ở lề đường trái theo hướng Quốc lộ E đi cầu B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre, mặt đường rộng 5,90 m, có vạch kẻ dạng đứt nét chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Tại vị trí chỗ ngoặt có vạch kẻ tim đường dạng đơn, liền nét. Hiện trường nằm trong phạm vi hiệu lực của biển báo hiệu số W201 “Chỗ ngoặt nguy hiểm” và biển số W207 “Giao nhau với đường không ưu tiên”. Chọn mép đường bên trái theo hướng từ Quốc lộ E đi cầu B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre làm lề chuẩn, chọn trụ điện số 21 bên phải đường làm điểm mốc, tiến hành đo vẽ, ghi nhận các dấu vết như sau:

- Vị trí thứ nhất: Vết màu nâu đỏ nghi máu thứ nhất nằm trên lề đường bên trái, không rõ hình, kích thước 0,2x0,2m. T2 vết màu đỏ cách mép đường chuẩn là 0,60m, cách điểm mốc là 15,9m, cách trực sau xe gắn máy biển số 72FA-3683 là 18m, cách biển báo W201 “Chỗ ngoặt nguy hiểm” là 83,4m.

- Vị trí thứ hai: Chiếc dép (phải) nằm trên lề đường trái, có màu trắng-xanh-đen, kích thước 0,25x0,1m. T2 chiếc dép cách mép đường chuẩn là 0,13m, cách tâm vết màu nâu đỏ nghi máu thứ nhất là 0,5m.

- Vị trí thứ ba: Vết màu nâu đỏ nghi máu thứ hai nằm trên phần đường xe chạy, không rõ hình, kích thước 0,2x0,06m. T2 vết màu nâu đỏ thứ hai cách mép đường chuẩn là 0,15m, cách tâm chiếc dép là 0,75m.

- Vị trí thứ tư: Vết cày thứ nhất nằm trên phần đường xe chạy, dạng đường thẳng, đứt quãng, dài 6,1m, nơi rộng nhất 0,01m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn 1,35m, cách tâm vết màu nâu đỏ nghi máu thứ hai là 1,75m. Cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 0,67m.

- Vị trí thứ năm: Vết cày thứ hai nằm trên lề cỏ phía bên trái, dạng đường thẳng, đứt quãng; vết cày dài 3,1m, nơi rộng nhất 0,12m. Trên vùng vết cày ghi nhận nhiều thân cỏ bị ngã. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 0,45m, cách cuối vết cày thứ nhất là 3,6m. Cuối vết cày thứ hai cách mép đường chuẩn là 0,9m.

- Vị trí thứ sáu: Vết cày thứ ba nằm trên lề đường bên trái, dạng đường thẳng, đứt quãng; vết cày dài 2,5m, nơi rộng nhất 0,01m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 0,5m, cách cuối vết cày thứ hai là 01m. Cuối vết cày thứ ba cách mép đường chuẩn là 1,6m.

- Vị trí thứ bảy: Vết cày thứ tư nằm trên lề đường bên trái, dạng đường cong, đứt quãng; vết cày dài 02m, nơi rộng nhất 0,01m. Đầu vết cày cách mép đường

chuẩn là 1,3m, cách đầu vết cày thứ ba là 0,85m. Cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 2,2m.

- Vị trí thứ tám: Vết cày thứ năm nằm trên lề đường bên trái, dạng đường cong, đứt quãng; vết cày dài 0,4m, nơi rộng nhất 0,01m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,7m, cách đầu vết cày thứ tư là 1,6m. Cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 1,94m.

- Vị trí thứ chín: xe gắn máy biển số 72FA-3683 ngã nghiêng bên phải, nằm trên lề trái. Đầu xe quay về hướng tây, đuôi xe quay về hướng đông. Trục trước cách mép đường chuẩn là 2,9m, T3 sau cách mép đường chuẩn là 02m, cách cuối vết cày thứ năm là 0,3m và cách đầu vết cày thứ nhất là 16,2m.

Tại phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở đối với Võ Văn B tiến hành lúc 19 giờ 30 phút ngày 22 tháng 5 năm 2023 ghi nhận kết quả là 0.779mg/l khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/KLGĐTT-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận:

1. Các kết quả chính

- Kết quả khám nghiệm:

+ Sâu sát da, bầm tụ máu vùng ngực trái; bầm tụ máu vùng ngực phải.
+ Vết thương mặt trước cẳng chân phải, hình không xác định, bờ mép nham nhở, kích thước 27cmx10cm, gây gãy xương chày, xương mác, đứt một phần gân - cơ và động – tĩnh mạch vùng cẳng chân.

+ Tổ chức dưới da, cơ vùng ngực bị giập, xuất huyết.

+ Gãy xương sườn số II, III, VII, VIII, IX bên phải.

+ Khoang ngực phải có khoảng 200ml máu loãng.

+ Giập, xuất huyết phổi phải.

+ Khoang bụng có khoảng 1500ml máu loãng.

+ Giập, vỡ gan nham nhở.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: không.

2. Kết luận: Nạn nhân Huỳnh Văn H chết do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định số 4674/KL-KTHS ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe gắn máy biển số 72FA-3683 chuyển động trên Đường H hướng từ Quốc lộ E đi cầu B.

2. Bên trái xe gắn máy biển số 72FA-3683 phù hợp va chạm với Huỳnh Văn H.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe gắn máy biển số 72FA-3683 với nạn nhân

Huỳnh Văn H chiếu xuống mặt đường nằm trước vết cày số 4 phần bên trái Đường huyện 92 theo hướng từ **Quốc lộ E đi cầu B**.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm: 01 (một) xe gắn máy biển số 72FA-3683, nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 49cm³, màu sơn xanh; số máy C50E232358; số khung C50YG097082. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 15068, biển số đăng ký 72FA-3683.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 03/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo **Võ Văn B** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Võ Văn B** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/4/2024, bị cáo **Võ Văn B** kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung của bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Võ Văn B** 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Võ Văn B** khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2023, bị cáo **Võ Văn B** sau khi đã uống rượu (nồng độ còn là 0,779 mg/L khí thở), điều khiển xe gắn máy biển số 72FA-3683 lưu thông

trên Đường H hướng từ Quốc lộ E đi cầu B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. Khi điều khiển xe đến chỗ ngoặt ở ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre, Bên đã không làm chủ tay lái, thiếu chú ý quan sát để xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển và chạm với ông Huỳnh Văn H đang đi bộ sát lề đường bên trái gây tai nạn làm ông H chết tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; khoản 23 Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Võ Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định...” quy định tại điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu được hưởng án treo, thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đồng thời, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật là đã có xem xét chiều cố đáng kể khi quyết định hình phạt. Mặt khác, lỗi trong vụ tai nạn giao thông này hoàn toàn thuộc về bị cáo, đã điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng không chấp hành các quy định khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, đi không đúng phần đường quy định, thiếu chú ý quan sát gây ra vụ tai nạn giao thông làm ông Huỳnh Văn H tử vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Võ Văn B** 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo **Võ Văn B** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú(3b);
- Công an và VKSND huyện Thạnh Phú(2b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú(1b);
- UBND xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú(1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn